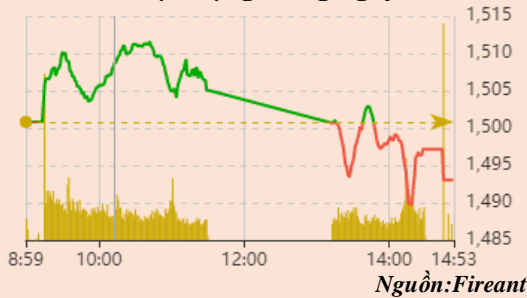


## Vận động trong ngày



## Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.493,03	458,63
Thay đổi (%)	-0,52%	-0,23%
Thay đổi	-7,78	-1,04
Tổng KLGD	1.019,03	151,45
Tổng GTGD	35.072,60	4.090,02
NĐTNN ròng (tỷ)	-2.097,31	-27,56
Tự doanh ròng (Tỷ)	12,87	-
PE	17,68	24,31

## HĐTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.566,55	1.556,70
Thay đổi (%)	-0,38%	-0,63%
Thay đổi	-5,91	-9,9
Basis	9,85	

## Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-2,63%	88,2%
Hóa chất L2	-1,30%	147,2%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,36%	154,3%
XD và Vật liệu L2	0,36%	77,2%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,36%	56,9%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,63%	58,4%
Thực phẩm và đồ uống	-0,28%	33,0%
Hàng cá nhân & GD L2	-1,15%	88,0%
Y tế L2	-0,01%	22,9%
Bán lẻ L2	-2,04%	126,5%
Truyền thông L2	4,52%	49,0%
Du lịch và Giải trí L2	-0,85%	15,9%
Viễn thông L2	-1,30%	28,1%
Điện, nước & xăng L2	-1,02%	44,4%
Bảo hiểm L2	-1,22%	49,6%
Bất động sản L2	1,02%	69,5%
Dịch vụ tài chính L2	-1,72%	242,3%
Ngân hàng L2	-1,02%	106,0%
CNTT L2	-1,33%	117,0%

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index giảm -7,78 điểm (-0,52%) xuống 1493,03 điểm. Với tác động tâm lý từ diễn biến tiêu cực của các thị trường thế giới, áp lực chốt lời đã diễn ra trên hầu hết các nhóm ngành duy trì đến hết phiên hôm nay khiến thị trường giảm điểm. Nhóm cổ phiếu ngành Ngân hàng chìm trong sắc đỏ với CTG, VCB giảm mạnh, tác động tiêu cực nhất đến thị trường. Nhóm cổ phiếu ngành Chứng khoán như SSI, VND, SHS cũng chịu áp lực chốt lời sau giai đoạn tăng tích cực vừa qua. Nhóm cổ phiếu ngành Bất động sản có sự phân hóa khi KBC, NLG giảm mạnh sau phiên hồi phục thì NVL, DIG lại tăng giá tích cực. Điểm sáng là cổ phiếu VIC đã duy trì được đà tăng và nỗ lực giữ trụ thị trường. Nhóm cổ phiếu ngành Thép với HSG, NKG, SMC đã ghi nhận diễn biến khởi sắc trở lại sau chuỗi ngày giảm điểm tiêu cực. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng mạnh nhất từ đầu năm với giá trị lên tới 2.098,24 tỷ đồng, chủ yếu tập trung vào các mã VPB, HPG, VND. Mặc dù diễn biến điều chỉnh đã được dự đoán từ trước nhưng áp lực bán diễn ra trên phần lớn các cổ phiếu dẫn dắt và việc khối ngoại tiếp tục rút ròng mạnh lại tiềm ẩn rủi ro về diễn biến giảm giá điều chỉnh trong một vài phiên tới.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT &amp; KHUYẾN NGHỊ

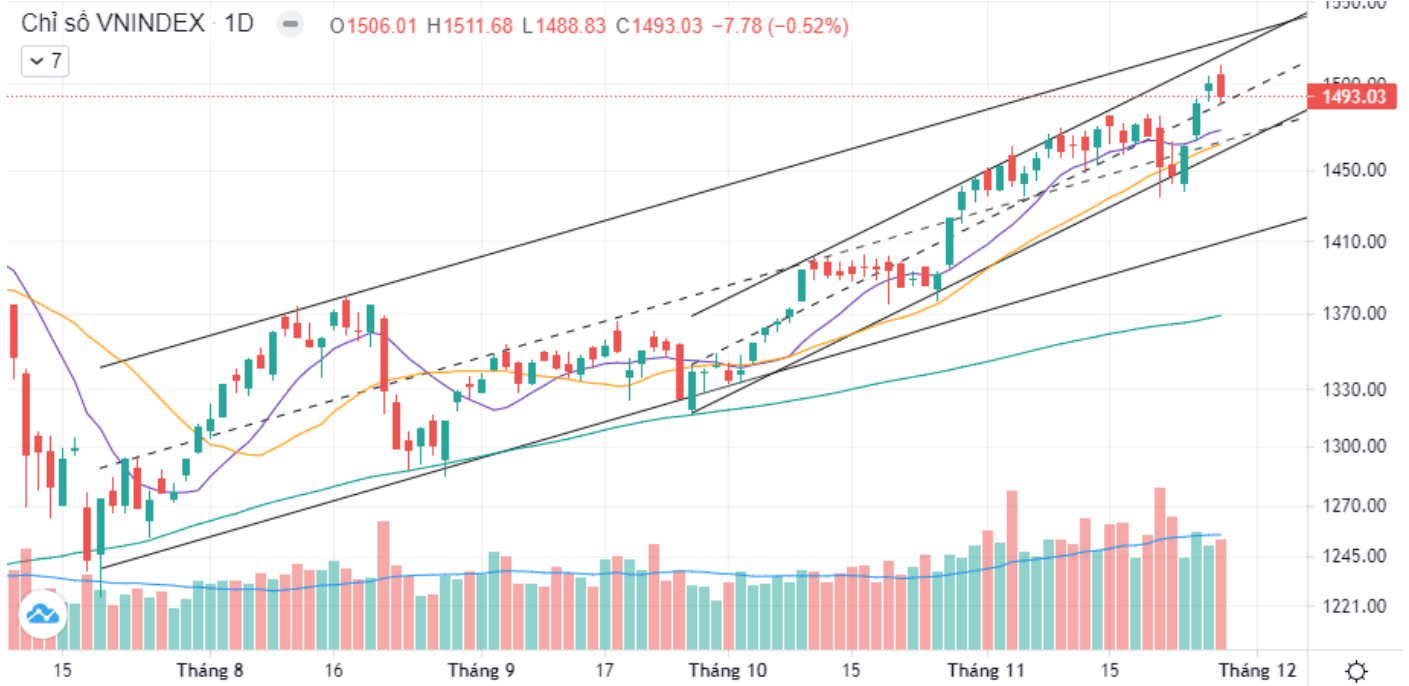
## Phân tích kỹ thuật:

VN-Index vẫn đang dao động theo kênh tăng giá ngắn hạn kéo dài từ cuối tháng 7/2021. Phiên giảm ngày 26/11 đã bao trọn nền tăng liền trước và hình thành mẫu hình nền engulfing, hàm ý về sự áp đảo của lực cung khi VN-Index tiến vào vùng 1500 điểm và tiếp cận biên trên của kênh xu hướng ngắn hạn. Do đó, đà tăng của VN-Index có khả năng sẽ chững lại trong một vài phiên.

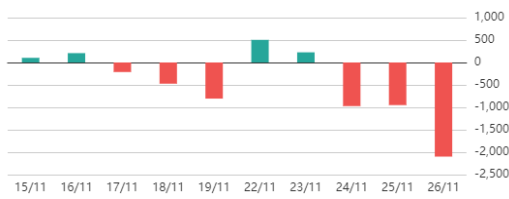
## Khuyến nghị:

**Kịch bản 1:** VN-Index tích lũy hẹp quanh vùng 1500 điểm. Khi đó, nhà đầu tư có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng các cổ phiếu trong danh mục đầu tư.

**Kịch bản 2:** VN-Index tiếp tục điều chỉnh về vùng 1480 điểm. Các nhà đầu tư nên cơ cấu lại danh mục, nhanh chóng giảm tỷ trọng những cổ phiếu có diễn biến giá suy yếu mạnh như TPB, HDB, KBC, VND.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



Nguồn: Fireant

**ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC**

**Tin kinh tế trong nước**

[Sắp có nhà máy sản xuất thiết bị điện gió ở Nam Định](#)

[Bộ Tài chính tiếp tục đề xuất giảm 35 loại phí, lệ phí](#)

[Gói phục hồi kinh tế hiệu quả, Việt Nam sẽ lấy lại tốc độ tăng trưởng cao](#)

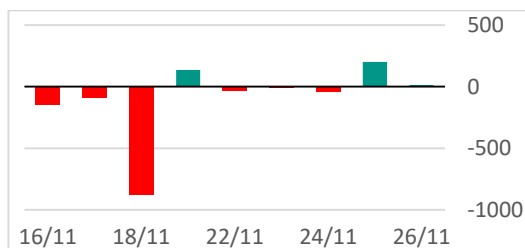
**Tin doanh nghiệp trong nước**

[Thủy sản Minh Phú \(MPC\) chốt danh sách cổ đông chi gần 400 tỷ đồng trả cổ tức](#)

[Chủ tịch Gelex đã mua xong 3 triệu cổ phiếu](#)

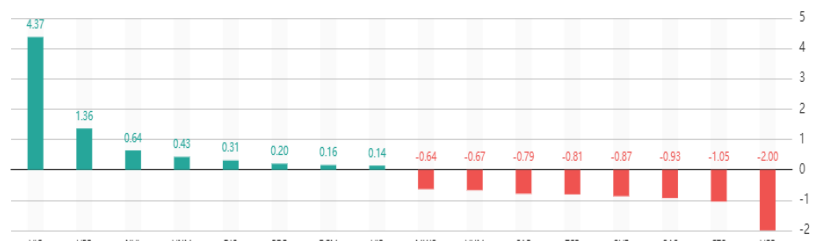
[Một doanh nghiệp ngành bia sắp chốt quyền nhận cổ tức bằng tiền tỷ lệ trên 273%](#)

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



Nguồn: Fireant

**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



Nguồn: Fireant

## ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

## Chỉ số thế giới

Dow Jones	0	0,00%
DAX	39,59	0,25%
FTSE100	24,05	0,33%
Nikkei 225	196,62	0,67%
Hang Seng	54,66	0,22%

## Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-167,7	-0,47%
DAX*	13	0,08%
FTSE100*	25	0,34%
Nikkei 225*	150	0,51%
Hang Seng*	57	0,23%

\* Số liệu của phiên liền trước

## Tin kinh tế thế giới

[Chứng khoán châu Âu bay gần 3%, Dow Jones futures mất gần 900 điểm vì biến thể Covid-19 mới](#)

[Biến thể Delta 'tự hủy diệt' ở Nhật Bản: Chuyên gia nói chưa thể vui mừng](#)

[Vàng và Bitcoin hồi phục, USD hạ nhiệt](#)

## Tin hàng hóa thế giới

[Thị trường ngày 26/11: Giá dầu ổn định, quặng sắt cao nhất 3 tuần, cao su tăng phiên thứ 4 liên tiếp](#)

[Chơi lớn, Xiaomi muốn mở mới 20.000 cửa hàng trải khắp Trung Quốc để trở thành hãng smartphone số một thế giới trong 3 năm tới](#)

[Cơn đầu đầu của ngành nông nghiệp: Bảo giá vật tư chưa qua, lại đến lao đao vì thiếu lao động](#)

## Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	78,08	4,89%	8,04%	9,88%	69,46%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	82,22	-0,04%	4,22%	4,55%	58,73%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,3024	-0,75%	4,09%	3,28%	63,29%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.788,45	0,00%	-3,04%	3,61%	-5,69%	PNJ
Bạc	USD/ounce	23,575	0,19%	-4,13%	9,38%	-10,73%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/giạ	1.265,5	-0,08%	0,18%	-1,34%	-3,08%	HKB
Gạo	USD/cwt	14,46	0,00%	-0,72%	4,74%	18,14%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	17,95	0,00%	-0,11%	0,45%	13,61%	
Cao su	JPY/Kg	236,4	3,14%	8,59%	21,92%	-12,05%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	19,93	0,00%	-0,30%	5,23%	28,66%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	246,3	0,00%	5,57%	27,35%	92,05%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	791,5	0,00%	-1,30%	30,50%	-9,35%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	75,425	0,00%	2,27%	-16,93%	7,33%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	100,5	5,24%	16,18%	-6,07%	-36,59%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.366	0,37%	2,15%	-24,76%	3,46%	HSG,HPG

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

## Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2112	-9.90 (-0.63%)	1.563,90	1.556,70	1.577,00	1.553,00	141.489
VN30F2201	-14.70 (-0.94%)	1.563,90	1.553,00	1.573,00	1.551,00	374
VN30F2203	-1.70 (-0.11%)	1.558,00	1.557,70	1.565,50	1.544,00	35
VN30F2206	-9 (-0.58%)	1.558,00	1.550,00	1.565,00	1.545,00	50

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SMC	48,95	+3,20/+6,99%	408.500
PTC	29,85	+1,95/+6,99%	5.500
HOT	38,4	+2,50/+6,96%	900
CVT	46,95	+3,05/+6,95%	326.800
LCG	20,05	+1,30/+6,93%	12.400.900

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
YBM	9,72	-0,73/-6,99%	158.200
NAV	24,75	-1,85/-6,95%	9.400
TGG	30,25	-2,25/-6,92%	904.200
NVT	11,55	-0,85/-6,85%	74.400
PDN	99,7	-7,30/-6,82%	400

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HEV	18,7	+1,70/+10,00%	7.300
PPP	18,7	+1,70/+10,00%	317.600
VNT	79,2	+7,20/+10,00%	4.700
L14	286,7	+26,00/+9,97%	161.100
SGC	62,5	+5,60/+9,84%	100

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MKV	19,8	-2,20/-10,00%	7.400
PRC	15,4	-1,70/-9,94%	800
NAG	12,1	-1,30/-9,70%	97.800
VTL	12,7	-1,30/-9,29%	200
CJC	14,9	-1,40/-8,59%	2.900

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VNM	88,3	+0,80/+0,91%	570.400
LPB	23,9	-0,55/-2,25%	967.600
DCM	38,1	+1,15/+3,11%	587.300
BID	45,5	+0,10/+0,22%	429.300
KDH	46,4	-0,35/-0,75%	346.000

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VPB	39,2	+1,20/+3,16%	-14.469.100
HPG	49,05	-0,20/-0,41%	-2.825.700
VND	78	-3,10/-3,82%	-1.695.800
NLG	55,4	-1,60/-2,81%	-2.392.100
VIC	98,5	+4,50/+4,79%	-1.230.400



## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	49,05	16,59	05/08/2020	30,5	20			195,7%	
CTG	34,3	27,5	01/04/2021	50	37,8			24,7%	
ACB	34,6	26,72	01/04/2021	40	31,35			29,5%	
MBB	30,3	24,6	10/05/2021	40	29			23,2%	
SSI	53,5	38,6	24/05/2021	37	50			38,6%	
TCB	54	51,1	22/07/2021	55,4	48			5,7%	
VPB	39,2	34,75	22/07/2021	70,5	54,8			12,8%	
MBB	30,3	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			6,9%	
MBS	44	29,2	22/07/2021	36	25,5			50,7%	
VND	78	43,2	22/07/2021	51	37,8			80,6%	
NLG	55,4	40	22/07/2021	50,7	36,5			38,5%	
KBC	48,25	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			45,8%	
SZC	54,9	39,55	22/07/2021	43	37,5			38,8%	
FMC	53,4	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			51,3%	
ANV	35,2	27	22/07/2021	33,3	24,6			30,4%	
VHC	62	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			52,9%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.